

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Bản án số: **66/2018/HSST**
Ngày 29/10/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trương Công Khánh**
Ông **Lê Thị Hồng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồ Quỳnh Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Võ Hồng Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2018/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H** ; Giới tính: nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11 tháng 7 năm 1970 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn N, xã T, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Đánh bắt thủy hải sản; Trình độ học vấn: Không; Tiền án, tiền sự: Chưa; Con ông Lê Văn T (1950) và bà Ngô Thị Đ (1952), có vợ là Phan Thị D (1971), có 02 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1994; Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2018. Có mặt tại phiên tòa. Có mặt

- Người bị hại:

Ông **Lưu Thanh Đ** – Sinh năm: 1981; Nơi cư trú: xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông **Lưu Thanh H** – Sinh năm: 1956; Nơi cư trú: Thôn Nhân Ân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định là cha ruột của người bị hại. Có mặt

Cháu **Lưu Xuân D** – Sinh năm 2002; Nơi cư trú: Thôn Nhân Ân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định là con ruột của người bị hại. Vắng mặt

Cháu **Lưu Thị Xuân Mai** – Sinh năm 2008; Nơi cư trú: Thôn Nhân Ân, xã

Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định là con ruột của người bị hại. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Nguyễn Thị G (H)** – Sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn Nhân Ân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Có mặt

Bà **Phạm Thị D**; Nơi cư trú: Thôn Nhân Ân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

Bà **Đoàn Thị H** – Sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn Tân Thành, xã Tân An, huyện Đăk Pơ, tỉnh Gia Lai; đồng thời người đại diện hợp pháp của cháu Lưu Xuân Diệu, Lưu Thị Xuân Mai. Có mặt.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Hải, bà Hiền:*

Lưu Thanh H (N) – Sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn Nhân Ân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Có mặt

- *Người làm chứng:*

Phạm M – Sinh năm 1981; Nơi ĐKKHKT: 131 Lê Cảnh Tuân, Tổ 141, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Trần L – Sinh năm 1961; Nơi cư trú: Phòng 202, khu C2, Chung cư làng cá Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Nguyễn Văn M (M) - Sinh năm 1964; Nơi cư trú: Thôn Nhân Ân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Có mặt

Dương Văn T – Sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn Thanh Thủy, xã Bình Hải, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 17/9/2017, trên tàu cá ông Trần L mang số hiệu DNA-771xx neo đậu tại Âu thuyền Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Lê Văn H, Phạm M và Dương Văn T đang ngồi nhậu tại mũi thuyền để bàn chuyện thuê thuyền viên đi đánh bắt hải sản. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, anh Lưu Thanh Đ cùng cha vợ là ông Nguyễn Văn M đi đến tàu cá ông L và tham gia nhậu với Đ, M, T. Đến khoảng 23 giờ thì M nhờ H về Bình Định tìm người ra để làm thuê cho M. Nghe M nói vậy Đ nói: “Để cha con Đ tìm người cho, mất công về đó gọi người”. H thấy Đ dành mất mối làm ăn của mình nên nói anh M cho mấy trăm ngàn để mua thuốc, trả tiền xe, có gì đâu mà dành, H và Đ cãi nhau, thấy vậy nên anh M đi vào, H đứng dậy đi đến dùng tay đánh mạnh vào mặt Đ, H và Đ đánh qua đánh lại thì Đ bị té

trên tàu, khi Đ đứng dậy H tiếp tục xông đến dùng hai tay đánh trúng vào vùng mặt và tai trái của Đ làm Đ té ngay từ trên tàu xuống dưới nước. Thấy vậy ông M chạy đến nắm cổ áo H nói “Sao mi đánh thẳng rề ta rớt xuống nước”; H nói “Tao đánh cho chết luôn, chết tao đền mạng”. Sau đó H bỏ mặc cho hậu quả xảy ra, không xuống cứu vớt Đ mà xuống bè đi khỏi hiện trường. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, sau khi mọi người tìm kiếm thì phát hiện anh Đ đã tử vong ở dưới nước nên vớt thi thể lên bờ rồi trình báo Cơ quan Công an.

Đôi với Lê Văn H sau khi gây án đã bỏ về địa phương đến 19 giờ ngày 18 tháng 9 năm 2017 H đến công an huyện Tuy phước, tỉnh Bình Định đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình

Tại Kết luận giám định số: 527/GĐ – PY ngày 25.9.2017 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

Khám ngoài: Sưng nề, thâm tím $\frac{1}{2}$ trên vành tai trái Vùng giữa ngoài vành tai bên trái có vết rách, dập da cơ nằm trên diện (1.8x1.3)cm. Vùng thái dương chằm sát vành tai có vết sung nề bầm tím da nằm trên diện (4.5x5)cm, trên nền sung nề có vết xây xát da kích thước (1.2x1.8)cm. Có dịch nước chảy ra từ hai lỗ mũi, miệng. Vùng bụng căng trướng. Đầu dương vật có dịch màu trắng đục. Hậu môn có hiện tượng xuất phân. Kiểm tra hệ thống xương khớp thấy bình thường.

Khám trong: tiến hành phẫu thuật vùng đầu ngực, bụng thấy: Bầm dập tụ máu vùng cơ thái dương chằm sát vành tai trái. Xương sọ vùng tương ứng bình thường. Trong lòng khí quản có dịch màu trắng hồng. Tổ chức phổi hai bên có chứa nhiều dịch bọt màu trắng hồng. Dạ dày, ruột non, ruột già chứa nhiều dịch. Khoang lồng ngực có chứa khoảng 0,3l dịch màu trắng hồng.

Cận lâm sàng: kết quả giải phẫu bệnh mẫu tổ chức phổi, kết luận: Mô mềm phù nề sung huyết, có 1 lòng phế nang chứa dịch

Kết luận giám định: Nguyên nhân cái chết của anh Lưu Thanh Đ là do ngạt nước

*** Về dân sự:** Anh Lưu Thanh H (đại diện hợp pháp của gia đình anh Lưu Thanh Đ yêu cầu bị cáo Lê Văn H bồi thường số tiền: **103.000.000** đồng (Mai tang phí: **53.000.000đồng**; tiền tổn thất tinh thần: **40.000.000đồng**; tiền trợ cấp nuôi con **10.000.000đồng**), gia đình của bị cáo H đã bồi thường số tiền **50.000.000** đồng cho gia đình bị hại.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS-P1 ngày 03 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội: Giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng, xác định hành vi của H dùng hai tay đánh vào vùng mặt và tai trái của anh Đ làm anh Đ rớt xuống nước rồi bỏ mặc cho hậu quả xảy ra, là vô cùng nguy hiểm, gây hậu quả anh Đ bị thương và bị ngạt nước dẫn đến chết; hành vi của bị cáo là coi thường tính mạng của người khác và coi thường pháp luật. Do vậy, bị cáo đã

phạm tội “Giết người” theo tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự 1999

+ Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng 2 Điều 93 BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Văn H mức án từ 10 năm đến 12 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự: buộc bị cáo Lê Văn H phải tiếp tục bồi thường theo quy định của pháp luật cho gia đình người bị hại (ngoài số tiền **50.000.000** đồng đã bồi thường).

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H thừa nhận hành vi như cáo trạng đã kết luận; bị cáo đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ xử bị cáo mức án thấp để sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và luật sư của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Qua xem xét lời khai nhận của bị cáo Lê Văn H tại phiên tòa; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 23 giờ ngày 17/9/2017, trong lúc ngồi nhậu trên tàu cá neo đậu tại âu thuyền Thọ Quang, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất, bị cáo Lê Văn H dùng hai tay đánh vào vùng mặt và tai trái của anh Đ làm anh Đ rớt xuống nước rồi bỏ mặc cho hậu quả xảy ra, làm cho anh Đ bị thương và bị ngạt nước dẫn đến chết.

Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người”; chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, coi thường tính mạng của người khác thực hiện hành vi phạm tội của mình theo quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù; đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người

khác; gây hậu quả chết người; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nói riêng và an toàn xã hội nói chung. Do vậy, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh.

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3.2]. Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

[3.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận hành vi mình đã thực hiện; bị cáo đã biết ăn năn hối cải; đã bồi thường cho gia đình bị hại được số tiền 50.000.000 đồng. Sau khi biết anh Đ chết, bị cáo đã tự đến Cơ quan công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tự thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được HĐXX áp dụng để xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[4]. Về quyết định hình phạt chính: Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 123 BLHS 2015, tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả của vụ án; các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, HĐXX quyết định xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Về mức hình phạt từ 10 năm đến 12 năm tù theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, HĐXX nhận thấy là có phần nghiêm khắc nên HĐXX xử phạt bị cáo với mức án thấp hơn đề xuất của Viện kiểm sát để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại các khoản gồm: Tiền mai táng phí 53.000.000đồng, tiền tổn thất tinh thần 40.000.000đồng, tiền cấp dưỡng cho con của anh Đ và chị H là 10.000.000đồng; cấp dưỡng cho con của anh Đ và chị G là 20.000.000đồng. Đối với số tiền cấp dưỡng yêu cầu bồi thường một lần. Tổng cộng là 123.000.000đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường những khoản trên cho gia đình bị hại. Gia đình bị cáo đã bồi thường được 50.000.000đồng, còn lại 73.000.000đồng; bị cáo xin được tiếp tục bồi thường. Xét thấy việc thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: không có

[7]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I/ Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Giết người”;

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 123; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Lê Văn H **09 (Chín) năm tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/9/2017.

II/ Về trách nhiệm dân sự và việc bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự:

Tuyên buộc bị cáo Lê Văn H phải bồi thường cho gia đình anh Lưu Thanh Đ số tiền là 123.000.000đồng. Đã bồi thường được 50.000.000đồng, còn lại phải tiếp tục bồi thường 73.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Lê Văn H không bồi thường số tiền trên thì bị cáo còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

IV/ Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 2.150.000đồng án phí dân sự và 300.000đồng án phí cấp dưỡng.

V/ Án xử công khai sơ thẩm; bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATPĐN;
- Phòng PC 47- CATPĐN;
- Cục THA TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Trọng Danh